

Số: LQSL\_885/16h30/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ  
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ  
QUẢNG TRỊ, HUẾ VÀ ĐÀ NẴNG**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 18 giờ qua (từ 22 giờ ngày 12/10 đến 16 giờ ngày 13/10), khu vực các tỉnh/thành phố Quảng Trị, Huế và Đà Nẵng đã có mưa vừa, có nơi mưa to như: Đông Hà Hydro 165,2mm (Quảng Trị); Cầu Truồi 234mm (TP. Huế); Hoà Bắc 110mm (TP. Đà Nẵng);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh/thành phố trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh/thành phố trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Quảng Trị và Huế từ 10-15mm, có nơi trên 40mm, Đà Nẵng từ 10-20mm, có nơi trên 50mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.**

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:**

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

**Tin phát lúc: 16h30**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**

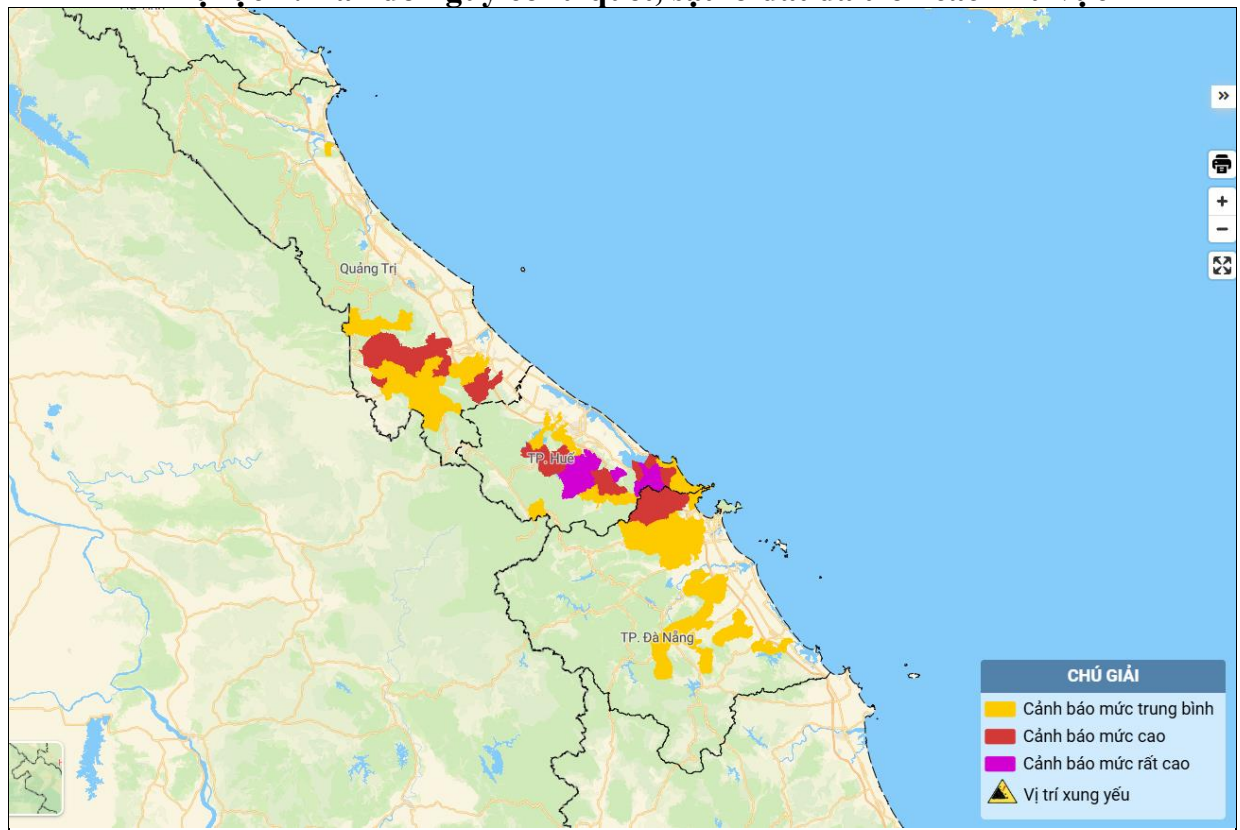
**Ngô Hà Hoàng**

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

| TT | Tỉnh/Thành phố | Xã/Phường                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Quảng Trị      | Cam Lộ, Hải Lăng, Hiếu Giang, Hướng Hiệp, Hướng Phùng, Khe Sanh, P. Quảng Trị; Ái Tử, Ba Lòng, Bắc Trạch, Bến Quan, Đakrông, Hướng Lập, Tân Lập, Triệu Phong                                                                                                                    |
| 2  | Huế            | <b>Chân Mây - Lăng Cô, Lộc An, P. Phú Bài, Phú Lộc;</b> Bình Điện, Hưng Lộc, Khe Tre, Vinh Lộc; A Lưới 4, Nam Đông, P. Hương An, P. Hương Trà, P. Kim Long, P. Kim Trà, P. Phong Thái                                                                                           |
| 3  | Đà Nẵng        | P. Hải Vân; Bà Nà, Chiên Đàn, Đại Lộc, Đồng Dương, Duy Xuyên, Hà Nha, Hiệp Đức, Hòa Tiến, Hòa Vang, Lãnh Ngọc, P. An Khê, P. Hòa Khánh, Phú Ninh, Phước Hiệp, Phước Trà, Quế Sơn, Quế Sơn Trung, Sơn Cẩm Hà, Sông Kôn, Sông Vàng, Tam Xuân, Tây Hồ, Thăng Phú, Thu Bồn, Việt An |

### Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)